

Số: *1015*/QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày *19* tháng *7* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành bổ sung danh mục tiêu chuẩn, định mức, sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định số 1285/QĐ-LĐTĐBXH ngày 21/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc phân cấp thẩm quyền Quy định chi tiết hướng dẫn và áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp; tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức thuộc và trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1517/QĐ-LĐTĐBXH ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Danh mục, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Công văn số 6261/BTC-QLCS ngày 03/6/2019 của Bộ Tài chính về việc dự thảo Quyết định ban hành bổ sung danh mục, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng;

Căn cứ Công văn số 2570/BGDĐT-CSVC ngày 14/6/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tham gia ý kiến dự thảo Quyết định ban hành bổ sung danh mục, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Nam Định, Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành bổ sung danh mục tiêu chuẩn, định mức, sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội kèm theo Quyết định này (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).



Điều 2. Nguyên tắc trang bị, quản lý, sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng theo đúng quy định tại Điều 2 Quyết định số 1517/QĐ-LĐTĐ ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Thông tin, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vĩnh Long, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Nam Định, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm kỹ thuật Vinh và Chánh Văn phòng Bộ chịu trách nhiệm:

1. Tuân thủ đúng quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức, nguyên tắc trang bị, bố trí sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ chức năng, nhiệm vụ được Bộ giao theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Quyết định này và các quy định khác tại các văn bản khác có liên quan.

2. Căn cứ danh mục, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng ban hành bổ sung tại Điều 1 Quyết định này và các quy định có liên quan, thực hiện rà soát lại, đề xuất cơ quan, người có thẩm quyền quyết định sắp xếp lại, xử lý hoặc tự quyết định sắp xếp lại, xử lý theo thẩm quyền được phân cấp đối với tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng vượt chế độ, tiêu chuẩn, định mức.

3. Báo cáo kết quả thực hiện về Bộ (qua Vụ Kế hoạch – Tài chính) để theo dõi, quản lý theo quy định.

Điều 4. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính chịu trách nhiệm:

1. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện danh mục, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng ban hành tại Điều 1 Quyết định này.

2. Tổng hợp đề xuất báo cáo Bộ trưởng xem xét điều chỉnh, ban hành bổ sung danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản, máy móc, thiết bị chuyên dùng phù hợp quy định của pháp luật.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng từ năm ngân sách năm 2019.

Điều 6. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3, Điều 6;
- Bộ Tài chính;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải công khai);
- Lưu: VT, Vụ KH-TC.



Đào Ngọc Dung

DANH MỤC TÀI SẢN, TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, TÀI SẢN CHUYÊN DỤNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VĨNH LONG

(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-LDTBXH ngày 19/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị, tài sản chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
1	Mô hình vận hành xe điện 14 chỗ	Bộ	2
2	Mô hình vận hành xe điện 04 chỗ	Bộ	2
3	Mô hình hệ thống thang máy	Hệ thống	1
4	Mô hình hệ thống màn hình Led ngoài trời	Hệ thống	1
5	Hệ thống đào tạo Năng lượng điện mặt trời.	Hệ thống	1
6	Phòng dạy học trực tuyến	Hệ thống	1
7	Máy sấy phun	Cái	1
8	Máy cô quay chân không 10 Lit	Cái	1
9	Bộ thiết bị đào tạo tổng thành xe lai điện	Bộ	1
10	Máy chủ phục vụ ảo hóa	Cái	2
11	Hệ thống mạng lưu trữ với nhiều máy chủ	Bộ	1
12	Máy phay đứng – ngang	Cái	4
13	Máy mài phẳng	Cái	1
14	Máy mài tròn	Cái	1
15	Máy tôi cao tần	Cái	1

M

**DANH MỤC TÀI SẢN, TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ,
TÀI SẢN CHUYÊN DỤNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT NAM ĐỊNH**

*(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-LDTBXH ngày 19 / 7 /2019 của
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị, tài sản chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
1	Bộ cảm biến đo độ cao + đồ gá	Bộ	2
2	Đồ gá lắp cảm biến đo góc Camber động và phụ kiện	Bộ	2
3	Hệ thực hành điều khiển nhà thông minh bằng bus KNX/EIB	Hệ	1
3a	Hệ thực hành điều khiển nhà thông minh bằng bus	Hệ	1
4	Bộ cảm biến đo công suất gắn trên vành bánh xe	Bộ	4
5	Bộ cảm biến đo góc Camber động (gồm cảm biến, đồ gá và phụ kiện)	Bộ	2
6	Thiết bị khảo nghiệm vòi phun dầu điện tử HEUI	Bộ	1
7	Thiết bị khảo nghiệm vòi phun dầu điện tử EUI	Bộ	1
8	Mô hình hệ thống phanh ABS khí nén	Bộ	4
9	Hệ thực hành điều khiển tòa nhà thông minh sử dụng	Hệ	1
10	Bộ thực hành mô phỏng giả lỗi các sự cố điện trong toàn hệ thống điều hòa không khí	Bộ	1
11	Mô hình hệ thống đào tạo máy làm đá viên (đá ống công nghiệp)	Bộ	1
12	Mô hình điều hòa không khí Multi	Bộ	1
13	Thư viện điện tử số <i>(Chỉ bao gồm Phần mềm và thiết bị đi kèm)</i>	Hệ thống	1

ML

DANH MỤC TÀI SẢN, TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, TÀI SẢN CHUYÊN DỤNG CỦA TRUNG TÂM THÔNG TIN

(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-LĐTBXH ngày 07/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị, tài sản chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
1	Thiết bị quản trị tập trung của mạng không dây	Thiết bị	5
2	Phần mềm Một cửa liên thông thủ tục hành chính của Bộ LĐTBXH	Phần mềm	1
3	Phần mềm liên thông văn bản điện tử tại Bộ LĐTBXH	Phần mềm	1

ML



DANH MỤC TÀI SẢN, TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ, TÀI SẢN CHUYÊN DỤNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH

(Kèm theo Quyết định số 1015/QĐ-LDTBXH ngày 19/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị, tài sản chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
1	Mô hình tổng thành xe ô tô (phun xăng điện tử số sàn)	Bộ	3
2	Phòng thực hành đo lường điện tử, cảm biến	Bộ	3

M



DANH MỤC TÀI SẢN, TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG MÁY MÓC, THIẾT BỊ,
TÀI SẢN CHUYÊN DỤNG CỦA VĂN PHÒNG BỘ

(Kèm theo Quyết định số ~~100~~ /QĐ-LĐTĐ ngày 0 / 7 /2019 của
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị, tài sản chuyên dùng	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
	Hệ thống âm thanh	Bộ	1

Mu